Bài 4
ĐẠO ĐỨC VÀ KỈ LUẬT

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Giúp HS hiểu đạo đức và kỉ luật, mối quan hệ giữa đạo đức và kỉ luật, ý nghĩa của rèn luyện đạo đức và kỉ luật đối với mỗi người.

2. Rèn cho HS tôn trọng kỉ luật và phê phán thói tự do vô kỉ luật.

3. Giúp HS biết tự đánh giá, xem xét hành vi của một cá nhân hoặc một tập thể theo chuẩn mực đạo đức, pháp luật đã học.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

– Đạo đức và kỉ luật là hai khái niệm khác nhau, nhưng có quan hệ chặt chẽ với nhau, GV cần làm cho HS thấy rõ mối quan hệ đó.

– Đạo đức là những chuẩn mực xã hội, thể hiện trong ứng xử với bản thân, với mọi người, với công việc, với đất nước và môi trường sống. Những chuẩn mực đó phù hợp với yêu cầu của xã hội, được mọi người thừa nhận và tự giác thực hiện.

– Kỉ luật là những điều quy định của một tập thể, yêu cầu mọi thành viên phải thực hiện dù muốn hay không nhằm đảm bảo nền nếp, đảm bảo cho mọi hoạt động của đơn vị được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

– Mọi thành viên của một tập thể cần nhận thức đúng ý nghĩa của kỉ luật và tự nguyện chấp hành những quy định đó không đợi ai nhắc nhở, giám sát. Những người như vậy gọi là người có kỉ luật tự giác. Những người vi phạm quy định chung, luôn phải nhắc nhở, phải giám sát là người vô kỉ luật. Người vô kỉ luật sẽ gây ảnh hưởng đến công việc chung và không được người khác coi trọng.

– Người giữ vai trò lãnh đạo chủ chốt trong một tập thể, một tổ chức nếu biết tổ chức tốt giáo dục kỉ luật sẽ đem lại kết quả tốt trong công việc.

Giảng bài này GV cần nghiên cứu, tìm hiểu để mở rộng thêm hiểu biết về những phẩm chất đạo đức của con người trong thời kì CNH, HĐH đất nước và phân tích sâu hơn kỉ luật trong lao động, trong nếp sống, trong hoạt động tập thể... để làm rõ lợi, hại của việc tự giác thực hiện kỉ luật.

2. Về phương pháp

– Khi tổ chức dạy học, GV cần sử dụng tổng hợp phương pháp như : phương pháp nêu vấn đề, thảo luận nhóm, đóng vai, giải quyết tình huống, toạ đàm, đối thoại... phát huy tính tích cực của nhận thức của HS tham gia ý kiến xây dựng bài thực hiện mục tiêu bài học.

– Ngoài nội dung truyện đọc, GV cần tìm thêm dẫn chứng, những sự kiện, hiện tượng thực tế gắn với thực tiễn đạo đức của xã hội, của HS để thấy mối quan hệ giữa đạo đức và kỉ luật.

3. Tài liệu và phương tiện

– Truyện, tranh ảnh có liên quan đến chủ đề.

– Đồ dùng đơn giản để sắm vai.

– Chuẩn bị bài tập a ra khổ giấy to, hoặc giấy trong (nếu có điều kiện dùng máy chiếu).

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động 1 : *Giới thiệu bài.*

– Mục tiêu của hoạt động này là nêu lên được một tình huống đạo đức hoặc kỉ luật tốt hoặc chưa tốt.

– GV nêu một tình huống cho thấy một cá nhân có đạo đức và có kỉ luật hoặc thiếu đạo đức, thiếu kỉ luật để thấy nếu có đạo đức và có kỉ luật thì mọi việc sẽ tốt đẹp và ngược lại.

Hoạt động 2 : *GV hướng dẫn HS tìm hiểu truyện đọc.*

– Gọi HS đọc truyện : *Một tấm gương tận tuỵ vì việc chung.*

– Ngoài câu hỏi trong SGK, GV có thể đặt thêm những câu hỏi gợi ý khác.

– Chia lớp thành nhóm thảo luận 3 câu hỏi ở phần gợi ý trong SGK.

Hoạt động 3 : *Liên hệ bản thân, đề xuất biện pháp rèn luyện đạo đức và kỉ luật.*

Cho HS liên hệ bản thân mình đã có ý thức thường xuyên rèn luyện đạo đức, tự giác chấp hành kỉ luật trong sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đội, sinh hoạt Đoàn, trong mọi hoạt động chưa và HS đề xuất những biện pháp để rèn luyện đạo đức và kỉ luật ở trường, ở nhà và ở nơi công cộng.

Sau khi HS thảo luận, GV cần chốt lại mấy yêu cầu sau đây :

– Đạo đức và kỉ luật có mối quan hệ chặt chẽ với nhau : Đạo đức tạo ra động cơ bên trong điều chỉnh nhận thức và hành vi kỉ luật, và ngược lại, hành động tự giác tôn trọng những quy định của tập thể, pháp luật của Nhà nước là biểu hiện của người có đạo đức.

– Để có sự thống nhất đạo đức với kỉ luật đòi hỏi mỗi chúng ta phải kiên trì, rèn luyện ý thức tự giác, lòng tự trọng, phải thường xuyên đấu tranh nghiêm khắc với bản thân, phải tự giác, tự kiểm tra công việc hằng ngày.

Hoạt động 4 : *Rèn luyện kĩ năng phân tích, hành vi ứng xử.*

GV hướng dẫn HS làm các bài tập trong sách nhằm rèn luyện kĩ năng.

– Có thể thảo luận theo nhóm các bài tập : a, b.

– Bài tập c có thể đóng vai, hoặc thảo luận.

Gợi ý

Bài tập c

+ Hoàn cảnh gia đình *rất khó khăn, Tuấn thường xuyên* phải đi làm vào ngày chủ nhật, còn những ngày học và hoạt động trong tuần, Tuấn đảm bảo tốt. Như vậy, Tuấn đã giải quyết tốt việc nhà và việc học.

+ *Thỉnh thoảng* (nghĩa là không phải tất cả hoạt động của lớp được tổ chức vào chủ nhật Tuấn đều vắng mặt).

+ *Báo cáo vắng mặt* như vậy là có ý thức tôn trọng quy định, hoạt động của tập thể.

+ *Kết luận* Tuấn là người có đạo đức, tranh thủ chủ nhật làm việc giúp bố mẹ, cân đối việc học và lao động giúp gia đình và khi phải vắng trong những hoạt động của lớp đều có báo cáo. Vì vậy, nhận định "Tuấn là HS thiếu ý thức tổ chức kỉ luật là sai".

+ *Giải pháp giúp đỡ Tuấn là :* Để HS đề xuất các giải pháp, GV nhấn mạnh những giải pháp khả thi, phù hợp với hoàn cảnh của lớp, ví dụ :

• Quyên góp giúp đỡ gia đình Tuấn.

• Cùng làm với Tuấn nếu những việc đó có thể các bạn làm được.

• Bàn với thầy cô giáo, nhà trường, địa phương để cả lớp làm một việc gì có thu nhập để giúp Tuấn.